

Số: /KH-UBND

Bà Rịa, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn thành phố Bà Rịa

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc về việc Hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban Dân tộc về Phê duyệt Kế hoạch truyền thông Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2022– 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 20/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2022– 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Công văn số 1772/BDT-CSĐT ngày 26/12/2022 của Ban Dân tộc tỉnh về triển khai Kế hoạch thực hiện truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2022– 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

UBND thành phố xây dựng Kế hoạch thực hiện truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2022– 2025 trên địa bàn thành phố Bà Rịa cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong việc thực hiện các chính sách, giải pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố trong giai đoạn 2022-2025 nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ của toàn xã hội, góp phần huy động nguồn lực thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số.

c) Định hướng, nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền đến đông đảo đồng bào dân tộc; khơi dậy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong cộng đồng các dân tộc nói chung và dân tộc thiểu số nói riêng chủ động, tích cực tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc.

2. Yêu cầu

a) Bám sát đường lối, chủ trương, định hướng của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác dân tộc và chính sách dân tộc, phổ biến kịp thời những nội dung của Chương trình mục tiêu và các nội dung có liên quan khác đến người dân và được sự đồng thuận, hưởng ứng tham gia, phản hồi của người dân trên địa bàn thành phố.

b) Xác định công tác dân tộc là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và mang tính nhân văn sâu sắc.

c) Truyền thông về công tác dân tộc phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, từng ngành phải nắm vững, hiểu rõ các chủ trương, định hướng, cơ chế, chính sách để thực hiện đúng, kịp thời và hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng truyền thông

Người dân, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và toàn xã hội. Trong đó, chú trọng truyền thông cho nhóm đối tượng hưởng lợi từ Chương trình như người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn; cán bộ lãnh đạo và cán bộ làm công tác dân tộc các cấp.

2. Phạm vi và thời gian thực hiện

- a) Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn toàn thành phố.
- b) Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2025.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, GIẢI PHÁP TRUYỀN THÔNG

1. Nội dung: Tập trung truyền thông, tuyên truyền những mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2022-2025 và các nội dung liên quan nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội 13 của Đảng, Kết luận số 65- KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24- NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới, với các nội dung trọng tâm là:

a) Về công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Về kết quả, hiệu quả trong việc triển khai công tác dân tộc, chính sách dân tộc, nhấn mạnh ý nghĩa tầm quan trọng về việc thực hiện chính sách dân tộc, công tác dân tộc trong việc phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào dân tộc là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, thực hiện nhất quán chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước: “Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển. Huy động, phân bổ, sử dụng, quản lý hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển tạo chuyển biến căn bản về kinh tế, văn hóa, xã hội ở vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số, chú trọng tính đặc thù của vùng dân tộc thiểu số trong hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc” (*Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng*).

c) Về việc vận động đồng bào các dân tộc, các đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội, các thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tham gia thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu. Biểu dương, tôn vinh, nhân rộng các mô hình điển hình, tiên tiến trong quá trình thực hiện các đề án, dự án trong Chương trình mục tiêu, khẳng định vai trò và tầm quan trọng của đội ngũ người có uy tín đối với sự phát triển của vùng đồng bào dân tộc thiểu số nói chung và trong việc tiên phong, gương mẫu, đi đầu thực hiện Chương trình mục tiêu nói riêng.

d) Những giá trị đặc sắc, công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố.

e) Phổ biến, kiến thức pháp luật, hướng dẫn áp dụng khoa học, kỹ thuật tiên tiến, các kinh nghiệm phát triển kinh tế vào cuộc sống, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, phát triển, sử dụng nguồn nhân lực ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

f) Truyền thống tốt đẹp, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; chống lại các luận điệu lợi dụng vấn đề về dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam của các thế lực thù địch trong âm mưu diễn biến hòa bình, củng cố niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với cấp ủy, chính quyền các cấp.

g) Phản ánh tâm tư, nguyện vọng, tiếng nói của đồng bào các dân tộc với cấp ủy, chính quyền ở địa phương và Trung ương; những tồn tại, hạn chế, bất cập, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu và các nội dung liên quan.

h) Tuyên truyền, biểu dương gương người tốt, việc tốt; người có uy tín đối với đồng bào dân tộc tại địa phương, cơ sở.

2. Hình thức

a) Trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổ động trực quan từ thành phố tới cơ sở, các nội dung có liên quan đến dân tộc và công tác dân tộc đặc biệt là những mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp trọng tâm của Chương trình.

b) Tổ chức hội nghị, hội thảo trao đổi kinh nghiệm, cung cấp thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc đến các cơ quan truyền thông, hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc và các đối tượng liên quan trực tiếp đến Chương trình.

c) Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác dân tộc nói chung, nâng cao kỹ năng truyền thông, thông tin về công tác dân tộc nói riêng đối với đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo; phóng viên, biên tập viên; người làm công tác dân tộc các cấp.

d) Tổ chức đối thoại về chính sách dân tộc với cán bộ và người dân nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình tổ chức thực hiện công tác dân tộc.

3. Giải pháp

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác truyền thông, tuyên truyền về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Tiếp tục triển khai các chương trình phối hợp truyền thông thực hiện Chương trình mục tiêu với các đơn vị có liên quan tạo sự đồng thuận của toàn xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện thắng lợi Chương trình mục tiêu.

c) Tích cực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, chuyển đổi số trong công tác truyền thông, tuyên truyền thực hiện Chương trình mục tiêu trên tất cả các lĩnh vực.

d) Xây dựng, phát triển, bồi dưỡng mạng lưới cán bộ tuyên truyền viên, báo cáo viên, đội ngũ người có uy tín, trưởng thôn, ấp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số bằng nhiều loại hình phong phú.

e) Hằng năm tổ chức kiểm tra, giám sát và tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai thực hiện công tác truyền thông ở một số địa phương, đơn vị; kịp thời phản ánh, đề xuất cấp có thẩm quyền hướng dẫn, giải quyết.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng thành phố

a) Chủ trì tham mưu, phối hợp Ban Dân tộc tỉnh tổ chức thực hiện các nội dung truyền thông về công tác dân tộc.

c) Tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động thông tin, truyền thông về công tác dân tộc; tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

b) Hằng năm, tổng hợp, báo cáo, sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch tại địa phương theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các Hội đoàn thể thành phố

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện công tác dân tộc.

b) Tăng cường tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tiếp tục hỗ trợ, đóng góp nguồn lực cho công tác dân tộc, thực hiện chính sách dân tộc. Khuyến khích các doanh nghiệp giúp đỡ hộ nghèo; vận động các hộ khá giả giúp đỡ hộ dân tộc nghèo; xây dựng, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay về công tác dân tộc trên địa bàn thành phố.

3. Chế độ báo cáo

Đề nghị các địa phương trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao và nội dung của Kế hoạch này bố trí nguồn lực và chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện nhiệm vụ truyền thông Chương trình mục tiêu quốc

gia. Định kỳ 06 tháng (*trước ngày 05/5*), 01 năm (*trước ngày 05/11*) gửi báo cáo kết quả thực hiện công tác truyền thông về UBND thành phố (thông qua Văn phòng thành phố) để tổng hợp báo cáo Dân tộc tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn thành phố Bà Rịa./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND TP;
- UBMTTQVN TP;
- Các đoàn thể TP;
- Văn phòng TP;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, TH(Th).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Huy Quang